

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN SÓC SƠN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 111/2021/HSST  
Ngày: 21/9/2021*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓC SƠN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Nguyệt***

***Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trọng Long***

***2. Bà Trương Thị Thanh Nhân***

**Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn**

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Hiếu - Kiểm sát viên.**

**Ngày 21 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2021/HSST ngày 03 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:**

**NGUYỄN VĂN CH, sinh năm 1974 tại Hà Nội**

**Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn Lai S, xã Bắc S, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông Nguyễn Văn L (đã chết), con bà Nguyễn Thị H; Vợ: Nguyễn Thị L (đã ly hôn); Con: có 02 con, lớn sinh 1996, nhỏ sinh 2007; Tiền án: không, Tiền sự: không. Nhân thân: Bị cáo có 01 tiền án và 01 tiền sự đều đã được xóa:**

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 134/2018/HSST ngày 28/9/2018, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí HSST ngày 17/01/2019 và đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/5/2019.**

**- Bị cáo bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm chữa bệnh - giáo dục lao động xã hội số VI, thời hạn 24 tháng (Theo Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh số 2538/QĐ - UBND ngày 27/6/2013 của UBND huyện Sóc Sơn). Ngày 24/9/2015, bị cáo chấp hành xong Quyết định trên.**

**Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 14/5/2021 đến nay.**

***Có mặt tại phiên tòa.***

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1]. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên khoảng 08h30 ngày 14/5/2021, Nguyễn Văn Ch mượn xe máy của chị ruột bị cáo là Nguyễn Thị T (nói là mượn đi có việc) đi lên khu vực Kim Tinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên mua 01 túi nilon ma túy loại Heroin của một nam giới ở rìa đường QL3 với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Ch cất vào túi quần phía trước bên trái và đi về nhà. Khoảng 10h30 cùng ngày, Nguyễn Văn Ch về đến nhà thì bị Công an huyện Sóc Sơn phối hợp với Công an xã Bắc S, huyện Sóc Sơn, Hà Nội mời đến trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bắc S, huyện Sóc Sơn, Hà Nội để làm việc, kiểm tra xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu. Tại trụ sở UBND xã Bắc S, Ch tự giác giao nộp cho Cơ quan Công an 01 túi nilon kích thước khoảng 1,5 x 1,5cm tại túi quần phía trước bên trái, bên trong chứa ma túy loại Heroin, Ch mua về để sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản, niêm phong vật chứng đưa Ch cùng tang vật về trụ sở cơ quan Công an để điều tra làm rõ. Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Nguyễn Văn Ch cho kết quả dương tính với ma túy.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo khai nhận phù hợp với nội dung biên bản kiểm tra, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; mục đích bị cáo mua ma túy về sử dụng cho bản thân ngoài ra không còn mục đích nào khác.

[2]. Tại Bản kết luận giám định số: 3909/KLGD - PC09 ngày 20/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilon thu giữ của Ch là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,157 gam.

[3]. Quá trình điều tra xác định:

Đối với chiếc xe máy Ch sử dụng đi mua ma túy là Ch mượn của chị Nguyễn Thị T, sau khi mua xong Ch quay về trả lại xe cho chị T. Khi mượn xe, Ch không nói rõ cho chị T biết mục đích dùng xe đi mua ma túy mà chỉ nói là mượn để đi có việc nên chị Tám không biết bị cáo mượn xe để đi mua ma túy, vì vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với người đã bán ma túy cho Ch, quá trình điều tra Chính không cung cấp được lý lịch thông tin đối tượng, không thể nhận ra nếu có gặp lại nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được.

[4]. Tại bản cáo trạng số 85/CT - VKS ngày 28/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn đã truy tố Nguyễn Văn Ch về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và kết luận Nguyễn Văn Ch về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Xử phạt Nguyễn Văn Ch từ 18 đến 20 tháng tù.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,157 gram ma túy loại Heroin đã được niêm phong trong phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Văn Ch và Giám định Viên.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không kêu oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 14/5/2021, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Bắc S, huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Nguyễn Văn Ch đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,157 gam ma túy loại Heroin tại túi quần phía trước bên trái của Nguyễn Văn Ch.

Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, hướng thần có tác hại rất lớn đối với con người và đời sống cộng đồng, làm lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS, làm suy thoái nền tảng đạo đức xã hội và là nguyên nhân phát sinh một số loại tội phạm khác. Bị cáo là người đã trưởng thành đã từng có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và từng bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, biết rõ tác hại của các chất ma túy đối với con người cũng như đời sống cộng đồng, nhận thức được hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm và áp dụng hình phạt nghiêm khắc để xử phạt.

Bởi vậy đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung.

[2]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo có 01 tiền án và 01 tiền sự đều đã được xóa nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3]. Người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực Kim Tinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên, do bị cáo khai không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này, khi giao dịch bán ma túy cho bị cáo thì người này có đeo khẩu trang nên dù có gặp lại thì bị cáo cũng không nhận ra nên không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

[4]. **Xử lý vật chứng:**

- 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa 0,157 gam Heroin (thu giữ của bị cáo) cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe máy Ch sử dụng đi mua ma túy là Ch mượn của chị Nguyễn Thị T nói là đi có việc, sau khi mua xong Ch quay về trả lại xe cho chị T, chị T không biết Ch dùng để đi mua ma túy vì vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[5]. **Án phí:** Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6]. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Điều tra, Công an huyện Sóc Sơn, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sóc Sơn trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng, đủ quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

**Vì các lẽ trên,**

**QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Điều 106, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử phạt: Nguyễn Văn Ch 20 (hai mươi) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/5/2021.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong bên trong chứa 0,157 gam Heroin, theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 03/6/2021 giữa Công an huyện Sóc Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- Công an huyện Sóc Sơn;
- THADS huyện Sóc Sơn;

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

- *Đương sự;*
- *Lưu HS, VP.*

***Trần Thị Bích Nguyệt***